| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỘI AN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:17/2023/QĐST-KDTM | *Hội An, ngày 04 tháng 8 năm 2023.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2023/TLST - KDTM ngày 10 tháng 7 năm 2023.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: Số A, đường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Minh B - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng*: ông Huỳnh Kim S – Chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh.

(*Theo Văn bản ủy quyền số: 420/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C v/v ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng*)

Địa chỉ : Số Y, đường H, Phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Ông Phan Tư T, Sinh năm 1955

Địa chỉ: Số E, đường T, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1953

Địa chỉ: Số E, đường T, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1) Ông Phan Tư T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP C số tiền theo Hợp đồng cho vay dự án đầu tư số 58/2022-HĐCVHM/NHCT484- PHAN TU

TUONG với Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh H ngày 30/8/2022 tạm tính đến hết ngày 20/6/2023 với tổng số tiền là: 3.005.119.836 đồng *(Ba tỷ không trăm lẻ năm triệu một trăm mười chín ngàn tám trăm ba mươi sáu đồng)*, cụ thể: Dư nợ gốc: 2.900.000.000 đồng (*Hai tỷ chín trăm triệu đồng*). Nợ lãi cộng dồn và lãi phạt: 105.119.836 đồng *(Một trăm lẻ năm triệu, một trăm mười chín nghìn, tám trăm ba mươi sáu đồng).* Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 27/11/2023.

2) Ông Phan Tư T còn phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 21/6/2023 cho đến khi trả dứt điểm nợ vay cho Ngân hàng TMCP C theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay dự án đầu tư số 58/2022-HĐCVHM/NHCT484-PHAN TU TUONG ngày 30/8/2022.

3) Trường hợp đến hết ngày 27/11/2023, ông Phan Tư T không thanh toán hết khoản nợ thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và nhà ở tại thửa đất số i, tờ bản đồ số S, tại đường P, khối N, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất số: 1903930/2019/HĐBĐ/NHCT484 được ký kết vào ngày 06/06/2019 giữa Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh H với ông Phan Tư T và bà Nguyễn Thị A đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Y ngày 06/6/2019 cùng với Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất số 1903930/VBSĐ01/HĐBĐ/NHCT484-PHAN TƯ TƯƠNG, ngày 20/10/2020 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất số 1903930/VBSĐ02/HĐBĐ/NHCT484-PHAN TƯ TƯƠNG, ngày 04/8/2022.

4) Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

5) Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Phan Tư T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng TMCP C chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000đồng (*một triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)* cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

6) Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Ông Phan Tư T tự nguyện nộp 46.051.000đồng *(Bốn mươi sáu triệu không trăm năm mươi mốt ngàn đồng)*.

Ngân hàng TMCP C không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 46.051.000đồng *(Bốn mươi sáu triệu không trăm*

*năm mươi mốt ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0007687 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Án văn.

**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**